UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NHCSXH

Số: 266 /NQ-BĐDHĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 20 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH Chi nhánh tỉnh Bình Định quý III năm 2022

Trên cơ sở Báo cáo kết quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội 9 tháng năm 2022, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ những tháng cuối năm 2022; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị (BĐD HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) tỉnh 9 tháng năm 2022, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ những tháng cuối năm 2022 và các ý kiến thống nhất của các thành viên, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Bình Định thống nhất quyết nghị:

1. Nhất trí thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động của BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh và Báo cáo kết quả hoạt động của NHCSXH tỉnh 9 tháng năm, kế hoạch và giải pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ những tháng cuối năm 2022 do chi nhánh NHCSXH tỉnh trình.

Trong 9 tháng năm 2022, BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh đã bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh chỉ đạo chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác và các sở, ban ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, đạt kết quả tích cực trên các mặt hoạt động, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng năm 2022.

Đến 30/9/2022, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đạt 5.323 tỷ đồng, tăng 488 tỷ đồng so với 31/12/2021. Trong đó: Nguồn vốn cân đối từ Trung ương đạt 4.103 tỷ đồng, tăng 299 tỷ đồng so với đầu năm; Nguồn vốn huy động từ tổ chức, cá nhân và tiền gửi thông qua tổ TK&VV đạt 743 tỷ đồng, tăng 94 tỷ đồng so với đầu năm; Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương đạt 476,7 tỷ đồng tăng 94,5 tỷ đồng so với đầu năm. Đến 30/9/2022, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách xã hội đạt 5.315 tỷ đồng, tăng 488 tỷ đồng với 31/12/2021 (+10,1%), với hơn 98 nghìn hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác còn dư nợ. Doanh số cho vay 9 tháng năm 2022 đạt 1.465 tỷ đồng. Cùng với việc tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022 được giao, chất lượng tín dụng chính sách xã hội tiếp tục được củng cố, nâng cao. Đến 30/9/2022, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh toàn tỉnh là 6.318 triệu đồng, chiếm 0,12% tổng dư nợ. Trong đó nợ quá hạn 3.052 triệu đồng, chiếm 0,057% tổng dư nợ. Toàn tỉnh có 02 đơn vị cấp huyện, 102/159 đơn vị cấp xã và 2.147/2.366 Tổ TK&VV không có nợ quá hạn. Chất lượng hoạt động tín dụng chính sách và chất lượng hiệu quả hoạt động giao dịch xã 100% đơn

vị được đánh giá xếp loại tốt.

Trong 9 tháng năm, vốn tín dụng chính sách xã hội đã giúp gần 32 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn. Vốn tín dụng chính sách xã hội được thực hiện tại 159/159 xã, phường, thị trấn, 100% thôn, làng, khu phố; giúp thu hút, tạo việc làm cho hơn 9 nghìn lao động (cho 103 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài), gần 4 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập, mua máy tính, thiết bị học tập, xây dựng hơn 17 nghìn công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, hỗ trợ kịp thời vốn đầu tư sản xuất kinh doanh cho hơn 320 hộ gia đình tại vùng khó khăn, hỗ trợ mua mới, xây dựng 420 căn nhà ở xã hội theo Nghị định 100/NĐ-CP; giúp cho 103 cơ sở giáo dục, mầm non vay vốn vượt qua khó khăn do đại dịch Covid-19.

2. BĐD HĐQT NHCSXH các cấp tiếp tục tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; trọng tâm tăng cường nguồn lực vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang NHCSXH để cho vay các đối tượng chính sách trên địa bàn; chỉ đạo công tác điều tra, rà soát danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình để NHCSXH tỉnh làm cơ sở cho vay năm 2023. Kiện toàn kịp thời các thành viên khi có sự thay đổi nhân sự; tổ chức đầy đủ các phiên họp định kỳ, đúng theo quy định. Tổ chức thực hiện hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát năm 2022. Chỉ đạo triển khai kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của HĐQT NHCSXH và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, NHCSXH Trung ương.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện sớm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-CP của Chính phủ; công tác hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ kịp thời, đúng đối tượng theo quy định, tránh trục lợi chính sách.

Bám sát kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các đề án, cơ chế cụ thể lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với từng giai đoạn trên địa bàn; tham mưu HĐND, UBND cùng cấp cân đối, bố trí ngân sách năm 2023 ủy thác sang NHCSXH để hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn. Chỉ đạo chính quyền địa phương cấp xã phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và NHCSXH nơi cho vay thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát thống kê danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022 tại địa phương để NHCSXH làm cơ sở triển khai cho vay.

Các thành viên BĐD HĐQT tỉnh thông qua chức năng nhiệm vụ công tác của mình, tích cực tham gia, xem xét giải quyết các nội dung liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội, trọng tâm tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh bố trí vốn ngân sách ủy thác để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, thực hiện rà soát, tham mưu ban hành các

cơ chế, chính sách đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

3. NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND, BĐD HĐQT NHCSXH các cấp trong việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách đang triển khai trên địa bàn.

a) Tiếp tục thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch tăng trưởng tín dụng được giao năm 2022, đặc biệt phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và triển khai hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ, văn bản hướng dẫn của Tổng Giám đốc và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích, tránh trục lợi chính sách.

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách năm 2023 ủy thác sang NHCSXH để hỗ trợ cho vay hỗ trợ tạo việc làm trên địa bàn; tham mưu chuyển nguồn vốn cho vay XKLĐ từ ngân sách địa phương sang cho vay giải quyết việc làm trong nước.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện rà soát đối tượng có nhu cầu, đủ điều kiện vay theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 để triển khai cho vay theo kế hoạch giao năm 2022.

d) Phối hợp các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện tốt tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

đ) Phối hợp với cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác điều tra rà soát danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh.

e) Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/ND-CP, Nghị định số 49/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản, hướng dẫn liên quan, đảm bảo chính xác, phản ánh đúng nhu cầu thực tế của người dân để thực hiện cho vay theo đúng quy định theo công văn số 5674/UBND-KT ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh.

g) Phối hợp với các Sở, ban ngành và các đơn vị có liên quan tiếp tục tham mưu đề xuất với UBND tỉnh ban hành các đề án, cơ chế chính sách phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.

4. Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác thực hiện đầy đủ các nội dung được ủy thác, phối hợp chặt chẽ với NHCSXH và chính quyền địa phương trong việc tổ chức tốt hoạt động giao dịch xã, công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, phối hợp NHCSXH và các đơn vị liên quan rà soát, có giải pháp xử lý đối với các khoản nợ quá hạn, các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi địa phương, nợ bàn giao và nợ khoanh hết hạn; chú trọng tại các xã, phường, các tổ có chất lượng tín dụng thấp, thực hiện nghiêm quy trình bình xét vay vốn tại các tổ TK&VV, chú trọng công tác củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ TK&VV, giảm số tổ xếp loại trung bình. Hoàn thành công tác kiểm tra giám sát hoạt động ủy thác theo kế hoạch đã ban hành.

Tăng cường phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội đến các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách khác, đặc biệt là các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP và chính sách hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

a) Tiếp tục thực hiện tốt việc huy động, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường giải ngân cho vay, sớm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được giao đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, chủ động điều chỉnh linh hoạt chỉ tiêu kế hoạch các chương trình tín dụng giữa các huyện, thị xã, thành phố phù hợp theo nhu cầu cơ sở tổng hợp lên đảm bảo đúng quy định.

b) Thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt cả năm 2022. Trong đó, đặc biệt coi trọng chất lượng tín dụng, đôn đốc thu hồi nợ quá hạn và có giải pháp xử lý các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi địa phương, ngăn ngừa nợ quá hạn phát sinh trên địa bàn, phấn đấu tăng đơn vị cấp xã không có nợ quá hạn; nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ TK&VV, hoạt động giao dịch tại xã, thực hiện công khai về các thông tin, các chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách tại điểm giao dịch xã; phối hợp các đơn vị liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình thiên tai, dịch bệnh để có giải pháp hỗ trợ kịp thời; chủ động rà soát các khoản nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan, các khoản nợ khoanh đến hạn để có giải pháp xử lý kịp thời.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát từ xa, kiểm tra hoạt động giao dịch xã; phối hợp thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, hoạt động nhận uỷ thác của các tổ chức chính trị - xã hội và tình hình sử dụng vốn của người vay. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động ngân hàng; hỗ trợ triển khai thực hiện, quản lý nợ, kiểm tra, giám

sát thực hiện các chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; công tác hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội, các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, công tác hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

đ) Tiếp tục phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động năm 2022.

6. Nhất trí với các kiến nghị, đề xuất của chi nhánh NHCSXH tỉnh, cụ thể:

a) Đối với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; xem xét cân đối, bố trí ngân sách năm 2023 ủy thác sang NHCSXH để hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn.

b) Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương cấp huyện

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với NHCSXH trong việc triển khai cho vay kịp thời đúng đối tượng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP và hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 36/2022/NĐ-CP của Chính phủ; xem xét cân đối nguồn vốn ngân sách ủy thác sang NHCSXH để cho vay các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện.

Yêu cầu Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh, các thành viên BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh, Trưởng BĐD HĐQT NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc PGD NHCSXH các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan phối hợp tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:
- NHCSXH Việt Nam (*báo cáo*);
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- BĐD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- BĐD HĐQTNHCSXH huyện, TX, TP;
- PGD NHCSXH huyện, TX, TP;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K20.

TM. BĐD HĐQT NHCSXH TỈNH
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lâm Hải Giang